

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2020/HS-ST
Ngày: 13 - 3 - 2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Văn Phú Vinh**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Đào Xuân Nhi và Bà Đinh Thị Lương Oanh**

-Thư ký phiên tòa: Ông Đào Hùng Thái - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố
Đồng Xoài

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Đồng Xoài tham gia phiên tòa:
Ông Nông Quang Chung - Kiểm sát viên

Ngày 13 tháng 3 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Đồng Xoài mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 20/2020/TLST-HS ngày 12 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2020/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Đoàn Văn A (tên gọi khác: Không), sinh năm 1985; tại Hưng Yên; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay tổ 4, khu phố PC, phường TP, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Công nhân viên; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh, giới tính: Nam, tôn giáo: Không, Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Đoàn Văn B, sinh năm 1961 và bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1963, bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo được tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

****Người bị hại:***

1. **Bà Nguyễn Thị Xuân D**, sinh năm 1973; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp 05, xã AK, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước (*vắng mặt có lý do*).

2. **Ông Nguyễn Thế Đ**, sinh năm 1983; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: tổ 02, khu phố 05, thị trấn TK, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước (*có mặt*).

****Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

1. **Ông Nguyễn Thanh E**, sinh năm 1970; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp 05, xã AK, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước (*vắng mặt không có lý do*).

2. **Bà Đồng Thị G**, sinh năm 1990; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: tổ 02, khu phố 05, thị trấn TK, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước (*có mặt*).

3. **Ông Nguyễn Viết H**, sinh năm 1982; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: khu phố 05, thị trấn TK, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước (*vắng mặt không có lý do*).

4. **Ông Nguyễn Bá I**, sinh năm 1978; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: tổ 5, ấp 02, thị trấn CT, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước (*vắng mặt có lý do*).

**Người làm chứng:*

1. **Chị Lê Thị Minh K**, sinh năm 1988; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: khu phố PT, phường HC, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước (*vắng mặt không có lý do*).

2. **Chị Đoàn Thị L**, sinh năm 1983; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: tổ 4, khu phố PC, phường TP, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước (*vắng mặt có lý do*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 01 năm 2019, khi Đoàn Văn A đang là Trưởng phòng Tài chính – Kế hoạch huyện Hớn Quản được bà Nguyễn Thị Xuân D – Chức vụ Bí thư huyện ủy làm việc về công tác tổ chức, A biết sắp luân chuyển công tác đến đơn vị mới nên nảy sinh tư tưởng bất mãn và tìm cách tung tin sai sự thật lên trang mạng xã hội Facebook nhằm xúc phạm danh dự và làm mất uy tín của bà D.

Ngày 06 tháng 4 năm 2019 đến ngày 20 tháng 4 năm 2019, A lên trang mạng xã hội Facebook tải hình ảnh của ông Nguyễn Thế Đ, bà Nguyễn Thị Xuân D về lưu trên máy Laptop hiệu MSI. Ngày 25 tháng 6 năm 2019, A đến nhà bà D, dùng điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 của mình chụp lên hình ảnh cháu Hưng, sau đó lấy hình bà D, ông Đ và cháu Hưng ghép lại trên một file ảnh. Khoảng 13 giờ ngày 26 tháng 6 năm 2019, A dùng máy Laptop hiệu MSI soạn nội dung: “*Ủy ban kiểm tra tỉnh Bình Phước đang xác minh, làm rõ đơn tố cáo của Đảng viên xã AK về việc bà Nguyễn Thị Xuân D TUV - Bí thư huyện ủy Hớn Quản, tỉnh Bình Phước đã vi phạm phẩm chất đạo đức, lối sống; vi phạm Luật hôn nhân và gia đình, Quy định số 47-QĐ/TW của Ban Chấp hành trung ương Đảng về những điều đảng viên không được làm. Cụ thể: Bà Nguyễn Thị Xuân D TUV - Bí thư huyện Ủy Hớn Quản đã có con riêng với ông Nguyễn Thế Đ - Giám đốc Công ty thiết kế xây dựng thương mại KH. Con riêng của chị D và anh Đ là em Nguyễn Khang M đang học lớp 9 tại trường THCS AK, xã AK, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước*”. Kèm theo hình ảnh của bà D, ông Đ và cháu M cùng chú thích vào 03 ảnh. Tuy nhiên, do không biết rõ tên của con bà D nên A chưa đăng tải lên mạng xã hội. Ngày 22 tháng 7 năm 2019, A tạo ra một tài khoản Zalo giả có tên: “*Trần Hải Hà*” bằng một sim điện thoại chưa được đăng ký sử dụng (*sim rác*), rồi lấy hình ảnh của ông Trần Hải Hà – Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã AK làm ảnh đại diện cho Zalo giả của mình. Sau đó, A kết bạn với Zalo của bà Lê Thị Minh K là bạn của bà D để hỏi

thông tin về tên và nơi học của con bà D thì được bà K cung cấp tên là Nguyễn Hoàng M và đang theo học tại trường THCS AL, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước.

Đến khoảng 15 giờ ngày 30 tháng 7 năm 2019, khi A đang ở tại nhà chị ruột tên Đoàn Thị L tại khu phố PC, phường TP, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước thì nhận được điện thoại của ông N – Chuyên viên Hội đồng nhân dân huyện Hớn Quản thông báo cho A biết: “*Sáng ngày 31 tháng 7 năm 2019 đến nhận Quyết định điều động đến Văn phòng Ủy ban nhân dân huyện chờ bố trí công tác mới*”. Nghe vậy, A nghĩ bà D – Bí thư huyện ủy là người quyết định điều động mình nên cảm thấy bức tức, nghĩ mình đang là Trưởng phòng lại bị điều chuyển về làm chuyên viên nên A nảy sinh ý định trả thù, xúc phạm danh dự, nhân phẩm và hạ thấp uy tín của bà D trên mạng xã hội Facebook. Khoảng 19 giờ cùng ngày, A sử dụng máy tính xách tay cá nhân hiệu MSI sửa lại nội dung mà A đã soạn sẵn vào ngày 26 tháng 6 năm 2019, cụ thể nội dung: “*Con riêng của chị D và anh Đ là em Nguyễn Khang M đang học lớp 9 tại trường THCS AK, xã AK, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước*” thành “*Con riêng của chị D và anh Đ là em Nguyễn Hoàng M đang học lớp 9 tại trường THCS AL, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước*”. Sau đó, A sử dụng cáp nối máy laptop lần lượt vào 03 (ba) điện thoại di động gồm: 02 (hai) điện thoại Samsung Galaxy J7 (chưa xác định số điện thoại) và 01 điện thoại Samsung (không xác định loại và số điện thoại) chuyển tập tin (file) chứa nội dung kèm theo hình ảnh đã ghép đăng lên mạng xã hội facebook qua mạng 3G lần lượt vào 08 (tám) tài khoản facebook giả do A lập trước đó (các tài khoản facebook được lập từ đầu tháng 6 năm 2019 cho đến cuối tháng 7 năm 2019), mỗi tài khoản facebook đăng tải nội dung giống nhau gồm: “*Quê hương Tình Yêu*”; “*Khát Vọng Hớn Quản*”; “*Nguyễn Đăng Dũng*”; “*Ngọc Thau*”; “*Nguyễn Hà*”; “*Thu Mua*”; “*Lê Lực*” và “*Hồng Linh Nguyễn*”. Đến khoảng 06 giờ ngày 31 tháng 7 năm 2019, A nhận thức được việc làm của mình là sai, cảm thấy hối hận nên đã gỡ bỏ những bài đăng tải và xóa các tài khoản facebook trên, xóa bỏ dữ liệu trên 03 điện thoại di động. Khoảng 07 giờ cùng ngày, trên đường đi từ Đồng Xoài đến Ủy ban nhân dân huyện Hớn Quản để công tác, đến cầu SB giáp với xã ML, huyện Chơn Thành thì A vứt bỏ 01 (một) điện thoại Samsung Galaxy J7 xuống cầu SB. Khi đến phòng số 5 nhà nghỉ: “*H Hiền*” nơi A ở trọ thì A tiếp tục đập hư hỏng 02 (hai) điện thoại di động còn lại và đem vứt đi nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Ngày 22 tháng 10 năm 2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Xoài đã ra quyết định trưng cầu Phân viện khoa học Hình sự - Bộ Công an giám định ADN để so sánh ADN của ông Nguyễn Thế Đ, ông Nguyễn Thanh E (là chồng bà D) và cháu Nguyễn Hoàng M.

Tại các kết luận giám định số 4782/C09B và 4783/C09B ngày 25 tháng 10 năm 2019 của Phân viện Khoa học Hình sự xác định cháu Nguyễn Hoàng M là con ruột của ông Nguyễn Thanh E; ông Nguyễn Thế Đ không phải là cha ruột của cháu M.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Xoài đã thu giữ của Đoàn Văn A 01 máy tính xách tay (Laptop) hiệu MSI.

Tại Bản cáo trạng số 30/CT-VKS ngày 11 tháng 02 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Đồng Xoài đã truy tố bị cáo Đoàn Văn A về tội “*Vu khống*” theo điểm c, e khoản 2 Điều 156 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c, e khoản 2 Điều 156; điểm i, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 36 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đoàn Văn A mức án từ 12 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ.

Về trách nhiệm dân sự: Do người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 máy tính xách tay (*Laptop*) hiệu MSI của bị cáo Đoàn Văn A.

Bị cáo A tại phiên tòa đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Đồng Xoài, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến và khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng số 30/CT-VKS ngày 11 tháng 02 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng, biên bản thu giữ tài sản, với kết luận điều tra, vật chứng vụ án cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Thấy, phù hợp với nhau về thời gian, địa điểm và phương thức thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Do bức tức trước việc bị điều động công tác và nghĩ bà Nguyễn Thị Xuân D – Bí thư huyện ủy là người tổ chức công tác điều động nên bị cáo Đoàn Văn A nảy sinh tư tưởng bất mãn. Sau khi tải hình ảnh của bà D với ông Nguyễn Thế Đ, bị cáo A đã chụp và ghép ảnh cháu Nguyễn Hoàng M vào. Đến ngày 30 tháng 7 năm 2019, bị cáo A đã sử dụng máy tính xách tay cá nhân hiệu MSI và 03 điện thoại di động đăng nội dung sai sự thật về việc cháu M là con riêng của bà D với ông Đ và đăng vào 08 tài khoản facebook gồm: “*Quê hương Tình Yêu*”; “*Khát Vọng Hón Quản*”; “*Nguyễn Đăng Dũng*”; “*Ngọc Thau*”;

“Nguyễn Hà”; “Thu Mua”; “Lê Lực” và “Hồng Lĩnh Nguyễn” để xúc phạm đến danh dự, nhân phẩm và uy tín của bà D và ông Đ.

Căn cứ vào hành vi mà bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Vu khống*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 156 của Bộ luật Hình sự. Do bị cáo sử dụng mạng máy tính để thực hiện hành vi phạm tội với 02 người trở lên nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài truy tố bị cáo về tội “*Vu khống*” theo điểm c, e khoản 2 Điều 156 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Bị cáo là người đã thành niên, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo hoàn toàn nhận thức được việc bịa đặt ra thông tin không đúng sự thật và lan truyền thông tin đó nhằm xúc phạm danh dự, uy tín và nhân phẩm của người khác là hành vi phạm tội, nhưng do bức tức cá nhân và bất mãn với công việc mới nên bị cáo vẫn cố tình thực hiện.

[4] Hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến danh dự, uy tín và nhân phẩm của bà D và ông Đ, là khách thể được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng trực tiếp đến công tác, uy tín trong công việc và hạnh phúc gia đình của những người bị hại. Vì vậy, cần phải có mức án đủ nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Bị cáo được xem xét các tình tiết giảm nhẹ trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình, đã có hành động xin lỗi ông Đ, bà G tại phiên tòa; bị cáo là người có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình phạm tội, bị cáo biết hành vi của mình là sai trái nên đã ngăn chặn, xóa bỏ tin nhắn trên trang thông tin mạng nhằm giảm bớt tác hại của tội phạm; gia đình bị cáo có ông Nguyễn Văn O là người công với Cách mạng và được Nhà nước phong tặng nhiều Huân chương vì đã có công trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước; quá trình công tác, bị cáo luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao và được tặng Bằng khen, đạt danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở từ năm 2012-2017, được huyện ủy Hớn Quản chứng nhận đạt danh hiệu Đảng viên trẻ tiêu biểu năm 2015. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm a, i, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên được Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Xét bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có đủ điều kiện áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự nên được Hội đồng xét xử áp dụng để xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo, đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo chưa có thu nhập ổn định, hiện sức khỏe chưa tốt nên Hội đồng xét xử không áp dụng.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Do người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ G quan không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về vật chứng vụ án:

Đối với 01 máy tính xách tay (laptop) hiệu MSI của Đoàn Văn A, đây là công cụ, phương tiện để bị cáo dùng vào việc thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước.

[9] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Đồng Xoài tại phiên tòa là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo **Đoàn Văn A** phạm tội “*Vu khống*”.

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm c, e khoản 2 Điều 156; điểm a, i, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 36 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đoàn Văn A 12 (*mười hai*) tháng cải tạo không giam giữ.

Tuyên giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường TP, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành án. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND phường TP trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Thời gian cải tạo không giam giữ được tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục bị cáo nhận được bản án và quyết định thi hành án.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Đoàn Văn A do bị cáo hiện chưa có thu nhập ổn định.

3. Về trách nhiệm dân sự: Do các bên không ai có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về vật chứng của vụ án:

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 máy tính xách tay (Laptop) được niêm phong có chữ ký của bị cáo Đoàn Văn A, chữ ký của kiểm sát viên Nguyễn Văn P, chữ ký của điều tra viên Nguyễn Thanh Q và mộc dấu của Phòng an ninh chính trị nội bộ Công an tỉnh Bình Phước.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 0001773, quyển số 0036, ký hiệu D47/2017 ngày 14 tháng 02 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Đồng Xoài).

5. Về án phí:

Căn cứ Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đoàn Văn A phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo; người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước;
- VKSND Thành phố Đồng Xoài;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- Chi cục THADS Thành phố Đồng Xoài;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước;
- CA Thành phố Đồng Xoài;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh BP;
- UBND phường TP;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS-VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Văn Phú Vinh